

Bản án số: 51/2025/HNGĐ-ST
Ngày 25- 11- 2025
“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hoàng Thanh Tâm

2/ Ông Phạm Quốc Thân

- Thư ký phiên tòa: Anh Lương Hải Quan, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Đồng Nai Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 293/2025/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Số 111Đ/2 khu vực 4, xã Đ, tỉnh Tây Ninh. Có đơn đề nghị vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Khu phố R,, phường B, tỉnh Đồng Nai. Có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày, nội dung được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn và bị đơn qua tự tìm hiểu nhau và tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (nay là xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh) vào năm 2021. Cuộc sống chung thời gian đầu bình thường nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, lối sống, thường xuyên cãi vã, xung đột với nhau, không tôn trọng lẫn nhau. Nguyên đơn và bị đơn không còn chung sống với nhau hơn 02 năm nay. Nay xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, không thể nào hàn gắn. Mục đích của hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Duy, sinh ngày 15/11/2021. Chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Duy và không yêu cầu anh

Huy cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 23/10/2025 bị đơn anh Nguyễn Văn H có lời khai xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có mâu thuẫn không thể hoà giải, hàn gắn và không còn chung sống với nhau hơn 02 năm nay. Anh Huy đồng ý ly hôn với chị H và đồng ý giao con chung là Nguyễn Hoàng Duy, sinh ngày 15/11/2021 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tài sản chung và nợ chung không có. Tuy nhiên, do sức khỏe của anh Huy hiện đang không tốt và không sắp xếp được thời gian nên anh đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

- Về tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp: Kèm theo khởi kiện là bản chính Giấy chứng nhận kết hôn; bản sao Căn cước công dân của nguyên đơn và bị đơn; giấy khai sinh của con (bản sao); Bản tự khai, đơn đề nghị vắng mặt, đơn đề nghị không hòa giải (bản chính).

- Tài liệu, chứng cứ bị đơn cung cấp: Bản tự khai và CCCD bản pho to được Toà án đối chiếu bản chính.

- Tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập được: Biên bản lấy lời khai của đương sự; biên bản xác minh tại Công an phường Bảo Vinh, tỉnh Đồng Nai.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, đảm bảo khách quan, vô tư, đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Tuyết H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng D sinh ngày 15/11/2021 cho chị Nguyễn Thị Tuyết H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn khai không có nên không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Tuyết H có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn H, yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng, yêu cầu khởi kiện này thuộc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình với vụ việc được xác định là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền:

Anh Nguyễn Văn H là bị đơn có nơi cư trú tại khu phố R, phường B, tỉnh Đồng Nai, là người bị nguyên đơn khởi kiện nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về quan hệ hôn nhân:

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (nay là xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh) vào năm 2012 nên được pháp luật về hôn nhân và gia đình công nhận.

Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn: Nguyên đơn cho rằng cuộc sống chung giữa nguyên đơn và bị đơn không còn hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là từ nhiều lý do khác nhau, hai bên không tìm được tiếng nói chung, không còn tôn trọng lẫn nhau, mâu thuẫn đã rất trầm trọng và không còn chung sống với nhau 02 năm nay. Nguyên đơn xác định không còn tình cảm với bị đơn, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng không thể nào hàn gắn và không thể nào tiếp tục chung sống với nhau. Quá trình giải quyết vụ án, ngày 23/10/2025 bị đơn anh Nguyễn Văn H cũng có lời khai xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có mâu thuẫn và không còn chung sống với nhau hơn 02 năm nay. Anh Huy đồng ý ly hôn với chị Hương.

Hội đồng xét xử xét thấy, đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Nguyên đơn khai trong thời kỳ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Duy, sinh ngày 15/11/2021. Nguyên đơn yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Duy và không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Huy cũng đồng ý giao cháu Duy cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển ổn định của cháu Duy cần tiếp tục giao cháu Nguyễn Hoàng D cho nguyên đơn tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Tạm thời, anh Huy không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn khai không có nên không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tuyết H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228, Điều 235, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết H đối với bị đơn anh Nguyễn Văn H, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Tuyết H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Huy.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Duy, sinh ngày 15/11/2021 cho chị Nguyễn Thị Tuyết H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn H được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con thì anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn khai không có nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Tuyết H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Tuyết H đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0003347 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV4- Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Đức Hòa, tỉnh Long An (Số 192, quyền số 1/2021);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

..... **Phạm Thị Vân Khánh**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- UBND phường Xuân Trung,
TP. Long Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoa

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

..... **Lê Thị Hoa**

